

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 208 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2011

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 1022
	Ngày: 14/02/2011

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chiến lược Ngoại giao Văn hoá đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Chiến lược Ngoại giao Văn hoá đến năm 2020” kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

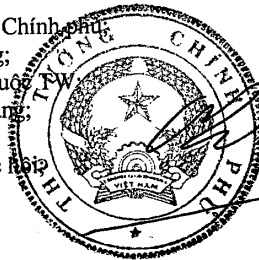
Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBND TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT,
- các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, QHQT (5b). 240

KT. THỦ TƯỚNG

PHÓ THỦ TƯỚNG



Phạm Gia Khiêm

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHIẾN LƯỢC

Ngoại giao văn hoá đến năm 2020
(Ban hành theo Quyết định số 208 /QĐ-TTg
ngày 14 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

PHẦN MỞ ĐẦU

Với xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, ngoại giao văn hóa ngày càng được sử dụng rộng rãi với nhiều hình thức phong phú và có vai trò quan trọng hơn trong nền ngoại giao của mỗi quốc gia bởi sức lan toả mạnh mẽ của văn hóa có tác dụng to lớn trong việc xây dựng lòng tin, giúp làm sâu sắc và thắt chặt hơn các mối quan hệ chính trị và kinh tế giữa các quốc gia.

Trong thập niên đầu thế kỷ 21, với sự phát triển mạnh mẽ của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, với sự hội nhập quốc tế sâu rộng của đất nước, chúng ta đã và đang phát huy sức mạnh của văn hóa trong đối ngoại nhằm thực hiện thắng lợi chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Ngoại giao văn hóa của Việt Nam được xác định là việc triển khai các hoạt động văn hoá do Nhà nước làm chủ đạo nhằm đạt được những mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hoá phù hợp với yêu cầu chung của công tác đối ngoại. Nội hàm của ngoại giao văn hóa bao gồm năm hoạt động chính là mở đường, khai thông quan hệ với các nước và khu vực chưa có nhiều quan hệ với ta; xúc tiến, tăng cường và làm sâu sắc hiểu biết với các quốc gia; quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam trên trường quốc tế; vận động để Việt Nam có nhiều di sản được UNESCO công nhận và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại để làm giàu bản sắc văn hoá dân tộc.

Trong 5 năm qua, công tác ngoại giao văn hóa ngày càng được quan tâm hơn theo tinh thần chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và mở rộng quan hệ trên các lĩnh vực đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Trong bối cảnh từ nay đến năm 2020, công tác này cần được tổ chức thực hiện một cách có hệ thống với trọng tâm, trọng điểm rõ ràng hơn để đóng góp hiệu quả hơn vào chiến lược ngoại giao toàn diện, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020.

Việc xây dựng Chiến lược Ngoại giao văn hoá đến năm 2020 nhằm xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu để phát triển ngoại giao văn hóa thành một trụ cột quan trọng của nền ngoại giao toàn diện, hiện đại của Việt Nam, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, tạo các điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước.

I. THỰC TRẠNG NGOẠI GIAO VĂN HÓA TRONG THỜI GIAN QUA

1. Về nhận thức:

Nhận thức chung của lãnh đạo cấp cao, lãnh đạo các cấp, các ngành, địa phương trong và ngoài nước về sự cần thiết và tầm quan trọng của công tác ngoại giao văn hóa đã được tăng cường. Ngoại giao văn hóa bước đầu được các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, các tầng lớp xã hội quan tâm và tham gia tích cực.

Nhận thức về vai trò, trách nhiệm của tổ chức xã hội và doanh nghiệp trong việc triển khai ngoại giao văn hóa cũng được chú trọng bước đầu. Những hoạt động quảng bá hình ảnh, giao lưu văn hoá, các chương trình biểu diễn nghệ thuật ở trong và ngoài nước, các hoạt động hội nghị, hội thảo cũng nhận được sự tham gia hưởng ứng tích cực của nhiều tầng lớp xã hội và các doanh nghiệp, qua đó tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động ngoại giao văn hóa.

2. Sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan đến hoạt động ngoại giao văn hóa:

Sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương để triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa ngày càng hiệu quả hơn. Một số Bộ, cơ quan có liên quan như Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam... đã ký kết thoả thuận hợp tác, qua đó xác định rõ các cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc triển khai công tác này ở trong và ngoài nước. Các địa phương trong cả nước cũng tích cực phát huy vai trò trong công tác quảng bá hình ảnh địa phương, thông qua việc tổ chức các lễ hội, sự kiện văn hoá tại địa phương mình và tích cực xây dựng hồ sơ đệ trình công nhận các danh hiệu văn hoá quốc tế.

3. Một số kết quả triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa cụ thể:

Hoạt động ngoại giao văn hóa bước đầu gắn kết với ngoại giao chính trị, nhân các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao nhằm tăng cường hiểu biết giữa Việt Nam với bạn bè quốc tế như việc tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, biểu diễn Nhã nhạc Cung đình Huế, các ngày văn hóa Việt Nam ở nước ngoài, các triển lãm nhạc cụ, tranh ảnh giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam... đồng thời qua đó giới thiệu về tiềm năng kinh tế, du lịch, là điểm đến an toàn cho các nhà đầu tư và thương mại.

Hoạt động ngoại giao văn hóa đã góp phần tích cực vận động các danh hiệu văn hóa thế giới như Hoàng Thành Thăng Long là Di sản văn hóa Thế giới, Ca trù, Quan họ là Di sản văn hóa phi vật thể...; hỗ trợ các địa phương tổ chức các chương trình văn hóa như các lễ hội văn hóa, du lịch, ẩm thực, các cuộc thi bắn pháo hoa quốc tế...

Thông qua các hoạt động ngoại giao văn hóa, các giá trị, tinh hoa văn hóa và tri thức của các nước trên thế giới đã được tiếp thu có chọn lọc nhằm góp phần làm phong phú nền văn hóa của Việt Nam và nâng cao chất lượng đời sống tinh thần nhân dân, đồng thời chuyển tải nhiều ý tưởng và chương trình lớn của Liên Hợp quốc và UNESCO vào nhiều chương trình hành động quốc gia như xây dựng “xã hội học tập”, “xã hội thông tin”, “giáo dục cho mọi người”....

4. Hạn chế:

Mặc dù các hoạt động ngoại giao văn hóa trong những năm gần đây đã phong phú hơn so với trước, nhưng hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; nội dung và hình thức của các hoạt động chưa tương xứng với yêu cầu cụ thể của từng loại đối tượng và địa bàn. Các sản phẩm văn hóa đưa ra ngoài vẫn còn ít về số lượng, hạn chế về chất lượng. Phương tiện vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác ngoại giao văn hóa còn thiếu và lạc hậu.

Công tác phối hợp giữa các ngành và cơ quan tham gia vào hoạt động ngoại giao văn hóa chưa thực sự chặt chẽ.

Trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại giao văn hóa còn nhiều hạn chế, số lượng cán bộ hoạt động trong lĩnh vực ngoại giao văn hóa cũng chưa nhiều.

Nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của ngoại giao văn hóa của các tầng lớp xã hội chưa có sự thống nhất cao trong khi đây là một loại hình hoạt động cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa khu vực nhà nước và khu vực tư nhân, đặc biệt là sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân.

5. Nguyên nhân của các hạn chế:

Ngoại giao văn hóa là một lĩnh vực, khái niệm mới, nội hàm đang trong giai đoạn xác định, nhận thức về tầm quan trọng của ngoại giao văn hóa chưa cao, chưa có một văn bản có tính định hướng chung của Đảng, Nhà nước làm cơ sở cho việc thống nhất nhận thức về nhiệm vụ, cơ chế phối hợp và triển khai các hoạt động giữa các Bộ, ngành, giữa Trung ương và địa phương.

Chưa có một cơ chế chỉ đạo và quản lý thống nhất về các hoạt động liên quan đến ngoại giao văn hóa từ trung ương đến các Bộ, ngành và các địa phương trong và ngoài nước dẫn đến tình trạng tự phát, phân tán, chồng chéo lẫn nhau.

Nguồn lực cho các hoạt động ngoại giao văn hóa còn hạn hẹp.

II. BỐI CẢNH QUỐC TẾ VÀ TRONG NƯỚC TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020

1. Bối cảnh quốc tế:

Hòa bình, hợp tác cùng phát triển đi đôi với đấu tranh tiếp tục là xu thế chính trong quan hệ quốc tế thời gian tới. Trong đó, toàn cầu hóa, công nghệ thông tin, giao lưu trên các lĩnh vực tiếp tục phát triển mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó, một mặt các quốc gia chủ động tham gia quá trình giao lưu văn hoá để phát triển, khẳng định bản sắc, phát huy ảnh hưởng của mình trên trường quốc tế. Mặt khác, các quốc gia cũng nhận thấy quá trình toàn cầu hóa có thể làm nổi rõ hơn những khác biệt về văn hóa, một trong những nguyên nhân có thể dẫn đến các cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo. Do vậy, ngoại giao văn hóa sẽ ngày càng có vai trò quan trọng hơn trong việc thúc đẩy hợp tác và tháo dỡ ngòi nổ cho những xung đột tiềm tàng trong quan hệ quốc tế.

Tại khu vực Đông Nam Á, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đang thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác văn hoá với việc xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015, trong đó Cộng đồng Văn hoá - Xã hội là một trong ba trụ cột chính. Ý tưởng về việc xây dựng một cộng đồng Đông Á cũng đang được hình thành, trong đó việc thúc đẩy các hoạt động giao lưu văn hóa là một chất kết dính quan trọng.

2. Tình hình trong nước:

Sau 25 năm Đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật về nhiều mặt và hội nhập tương đối sâu rộng vào đời sống quốc tế. Chúng ta đã bình thường hóa và từng bước xây dựng, nâng cấp khuôn khổ quan hệ ổn định, lâu dài với các nước lớn, các trung tâm kinh tế-chính trị thế giới và khu vực. Với tinh thần chủ động hội nhập, chúng ta đã tận dụng nhiều nguồn lực bên ngoài, kết hợp với tiềm lực trong nước phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế, công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước.

Nhiệm vụ của công tác đối ngoại trong thời gian tới là giữ vững môi trường hòa bình, tạo các điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, văn hoá, xã hội và thể thao. Thế và lực của đất nước vừa cho phép, vừa đòi hỏi việc phát huy hiệu quả hơn nữa công tác ngoại giao văn hóa để thực hiện nhiệm vụ này.

III. MỤC TIÊU VÀ QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN NGOẠI GIAO VĂN HÓA ĐẾN NĂM 2020.

1. Mục tiêu:

Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao văn hóa nhằm làm cho thế giới hiểu biết hơn về đất nước, con người và văn hóa Việt Nam, tăng cường xây dựng lòng tin với các quốc gia trên thế giới, đưa quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững, qua đó nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế, tạo điều kiện hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Các hoạt động ngoại giao văn hóa cũng góp phần tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại, làm phong phú và sâu sắc thêm những giá trị văn hoá truyền thống của đất nước.

2. Quan điểm:

Ngoại giao văn hóa cùng với ngoại giao kinh tế và ngoại giao chính trị là ba trụ cột của nền ngoại giao toàn diện, hiện đại Việt Nam. Ba trụ cột này gắn bó, tác động lẫn nhau, góp phần thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Ngoại giao chính trị có vai trò định hướng, ngoại giao kinh tế là nền tảng vật chất và ngoại giao văn hóa là nền tảng tinh thần của hoạt động đối ngoại.

Ngoại giao văn hóa không phải là một lĩnh vực riêng, không có tổ chức bộ máy riêng mà là hoạt động và nhiệm vụ chung của các tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, các địa phương, mọi người dân Việt Nam và kiều bào ta ở nước ngoài dưới sự quản lý thống nhất của Nhà nước.

Hoạt động ngoại giao văn hóa dựa trên các quan điểm được nêu rõ tại Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam (bổ sung, sửa đổi năm 2011): “Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hoá gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển. Kế thừa và phát huy những truyền thống văn hoá tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, tiếp thu những tinh hoa văn hoá nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao”.

Sự phát triển của nền văn hóa của đất nước là nền tảng cho hoạt động quảng bá văn hóa của Việt Nam đối với thế giới nói chung và cho hoạt động ngoại giao văn hóa nói riêng và việc triển khai ngoại giao văn hóa trong giai đoạn 2010 - 2020 cần có trọng tâm, trọng điểm, đúng đối tượng, phù hợp với điều kiện và khả năng đáp ứng kinh tế của đất nước.

IV. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.

1. Biện pháp chính sách:

a) Tăng cường lý luận và nhận thức về ngoại giao văn hóa:

Hoàn thiện hệ thống lý luận về ngoại giao văn hóa, bao gồm khái niệm, nội hàm cũng như xác định rõ vai trò, vị trí của ngoại giao văn hóa trong tổng thể nền ngoại giao toàn diện, hiện đại của Việt Nam; gắn kết ngoại giao văn hóa với ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và công tác về người Việt Nam ở nước ngoài nhằm tạo sức mạnh ngoại giao tổng hợp.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu chiến lược, dự báo những xu hướng phát triển của văn hóa và ngoại giao văn hóa trong khu vực và trên thế giới tác động đến Việt Nam thông qua các hội thảo, hội nghị, tọa đàm, trao đổi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế. Từ đó, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về chính sách liên quan đến ngoại giao văn hóa.

Tạo nhận thức chung và đồng thuận trong Lãnh đạo các cấp, các ngành, địa phương về sự cần thiết và tầm quan trọng của công tác ngoại giao văn hóa; nhằm đưa công tác này trở thành một nhiệm vụ thường xuyên của mọi cơ quan từ trung ương đến địa phương và của toàn xã hội.

b) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về ngoại giao văn hóa:

Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách về ngoại giao văn hóa một cách toàn diện, đồng bộ trên cơ sở phù hợp với pháp luật của Nhà nước và đường lối đối ngoại của Đảng; điều chỉnh, bổ sung chính sách ngoại giao văn hóa cho phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước và với cam kết quốc tế.

Gắn công tác ngoại giao văn hóa với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của các cấp, các ngành và địa phương; lồng ghép hoạt động ngoại giao văn hoá trong triển khai Chiến lược phát triển văn hóa, Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, nhằm tạo tính cộng hưởng trong mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương để triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa nhằm phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan khác trong việc chủ trì, phối hợp tổ chức các chương trình, hoạt động văn hoá có yếu tố nước ngoài ở trong và ngoài nước, cụ thể:

- Bộ Ngoại giao có nhiệm vụ tìm hiểu, nghiên cứu và kiến nghị tổ chức các hoạt động văn hoá của Việt Nam ra nước ngoài một cách có hiệu quả và thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với đối tượng trên địa bàn, tiếp thu tinh hoa của nước sở tại vào Việt Nam.

- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao thực hiện các hoạt động văn hóa có yếu tố nước ngoài, các chương trình đón các đoàn văn hoá, nghệ thuật của nước ngoài vào Việt Nam và giới thiệu các di sản, danh lam thắng cảnh, truyền thống văn hóa Việt Nam với bạn bè quốc tế.

- Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng chủ trương cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

- Các hội hữu nghị, tổ chức đoàn thể chính trị xã hội gắn các hoạt động ngoại giao văn hóa trong quá trình triển khai các hoạt động ngoại giao nhân dân.

2. Các biện pháp cụ thể:

a) Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho công tác ngoại giao văn hóa:

Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp trong lĩnh vực ngoại giao văn hóa nhằm đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Đẩy mạnh các hoạt động bồi dưỡng kiến thức về văn hoá và ngoại giao văn hóa cho các cán bộ làm công tác đối ngoại, cán bộ công tác tại các cơ quan đại diện của Việt Nam, các Trung tâm văn hoá/Nhà văn hoá của Việt Nam ở nước ngoài.

Nâng cao kiến thức về ngoại giao văn hóa cho các cán bộ làm công tác ngoại vụ và văn hoá thuộc các tỉnh, thành phố; tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng về kiến thức đối ngoại nói chung và ngoại giao văn hóa nói riêng, kiến thức về tổ chức sự kiện văn hóa có yếu tố nước ngoài tại các địa phương.

Đưa nội dung ngoại giao văn hóa vào giảng dạy một cách phù hợp tại một số trường Đại học chuyên ngành như Học viện Ngoại giao, Đại học Văn hóa, Học viện Báo chí và tuyên truyền và các trường có chuyên ngành liên quan nhằm nâng cao kiến thức của sinh viên, thanh niên đối với công tác ngoại giao văn hóa.

Tăng cường hoạt động giao lưu văn hóa giữa học sinh, sinh viên, thanh niên Việt Nam với các nước trong khu vực và quốc tế.

b) Bảo đảm nguồn lực cho ngoại giao văn hóa:

Bảo đảm các điều kiện về tài chính, vật chất để công tác ngoại giao văn hóa có thể hoạt động một cách hiệu quả bằng các nguồn kinh phí được bố trí từ ngân sách nhà nước.

Thành lập Quỹ Ngoại giao văn hóa do Bộ Ngoại giao quản lý theo các quy định của Nhà nước và trên cơ sở cân đối với các quỹ hiện có của Bộ Ngoại giao.

Xây dựng các chương trình sử dụng Quỹ nhằm tạo điều kiện cho các văn nghệ sỹ, học giả, nhà văn hoá, nhà báo... Việt Nam tham dự các cuộc thi quốc

tế về các lĩnh vực văn hóa như mỹ thuật, hội họa, âm nhạc, điện ảnh, thời trang... Đăng cai tổ chức các cuộc thi này tại Việt Nam.

Các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng một phần nguồn Ngân sách địa phương cho các hoạt động ngoại giao văn hóa định kỳ và đột xuất tại địa phương, lồng ghép với hoạt động tổ chức lễ hội quốc gia ở địa phương và xây dựng hồ sơ cho các danh hiệu quốc tế.

Đẩy mạnh việc xã hội hoá, thu hút các doanh nghiệp, tư nhân tài trợ, đóng góp cho các hoạt động ngoại giao văn hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

c) Gắn kết các hoạt động ngoại giao văn hóa với công tác về cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài:

Quán triệt Nghị quyết số 36/NQ-TW ngày 26 tháng 3 năm 2004 của Bộ Chính trị về Công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong việc hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài duy trì và quảng bá bản sắc văn hoá dân tộc tại nước sở tại; quan tâm, tạo điều kiện để cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, với vai trò vừa là chủ thể, vừa là đối tượng hưởng thụ, được tiếp nhận thông tin và sản phẩm văn hoá lành mạnh từ trong nước để giữ gìn và phát huy truyền thống văn hoá Việt Nam trong gia đình, trong sinh hoạt cộng đồng người Việt Nam và quảng bá, giới thiệu bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam với người dân nước sở tại.

Đề cao việc phổ biến tiếng Việt ở nước ngoài; tích cực triển khai Đề án "Hỗ trợ việc dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài" nhằm gìn giữ và phát triển việc sử dụng tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, triển khai thí điểm tại Lào, Căm-pu-chia, Nga, Séc, Mỹ và Ca-na-đa.

d) Gắn kết ngoại giao văn hóa với ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế:

Hàng năm, căn cứ theo nhu cầu thực tế, tổ chức các chương trình Ngày Việt Nam ở nước ngoài, các sự kiện văn hóa nhân dịp các sự kiện quan trọng như kỷ niệm năm chẵn, năm tròn ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và các nước, ngày Quốc khánh... hoặc nhân dịp các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao Việt Nam đến các nước và Lãnh đạo cấp cao các nước đến Việt Nam, góp phần đưa quan hệ Việt Nam với các nước đi vào chiều sâu, bền vững, tăng cường tình hữu nghị, sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau, giữa nhân dân các nước với Việt Nam, đồng thời vận động thu hút đầu tư nước ngoài, khách du lịch quốc tế, trao đổi thương mại, tạo điều kiện mở rộng quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực khác.

đ) Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh Việt Nam:

Triển khai kế hoạch cụ thể, các hoạt động quảng bá hình ảnh đất nước, con người và văn hoá Việt Nam với những thông điệp về một dân tộc có bề dày văn hóa đặc sắc, lịch sử hào hùng, một đất nước có sức sống mãnh liệt, giàu tiềm năng, đạt nhiều thành tựu trong đổi mới, người dân cần cù, sáng tạo, thân thiện, yêu chuộng hòa bình. Đồng thời, tăng cường giới thiệu con người Việt Nam thông qua hình ảnh các anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa cũng như những nét đẹp tiêu biểu của con người Việt Nam. Gắn kết các hoạt động ngoại giao văn hoá và các hoạt động thông tin đối ngoại trong công tác này.

Phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam trong các ngành, nghề vào việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương nói riêng và của đất nước nói chung. Tập trung triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa vào các lĩnh vực có thế mạnh của Việt Nam như du lịch sinh thái, du lịch lễ hội, du lịch các làng nghề truyền thống và tổ chức các cuộc triển lãm quốc tế, tiếp thị các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, các sản vật địa phương, giới thiệu văn học, nghệ thuật của Việt Nam với bạn bè quốc tế. Xây dựng hình ảnh quốc gia phù hợp với văn hoá Việt Nam nhằm quảng bá hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế.

Đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao văn hóa tại các địa bàn, trọng tâm là các nước lớn, các nước láng giềng và các nước ASEAN nhằm tranh thủ các điều kiện hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị và xã hội. Tăng cường hợp tác trên lĩnh vực ngoại giao văn hóa tại các diễn đàn song phương và đa phương như UNESCO, ASEAN, ASEM, EAS, Tổ chức Pháp ngữ, Liên Hợp Quốc... để góp phần quảng bá hình ảnh Việt Nam với các nước, làm cho các mối quan hệ này sâu sắc, ổn định và bền vững.

Chú trọng xuất bản và phổ biến ra nước ngoài các tác phẩm nghệ thuật có giá trị, chất lượng, các ấn phẩm của các nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu có tên tuổi, giới thiệu phong tục tập quán, lễ hội, trang phục các dân tộc Việt Nam, danh lam thắng cảnh, làng nghề truyền thống, các tác phẩm trên các lĩnh vực điện ảnh, âm nhạc, hội họa, mỹ thuật, nhiếp ảnh, kiến trúc.

Sử dụng các phương tiện và công nghệ thông tin, truyền thông hiện đại, truyền thông đa phương tiện, xây dựng các Website riêng của các Hội nghệ thuật... để giới thiệu về đất nước, văn hóa và con người Việt Nam bằng nhiều ngôn ngữ; xây dựng các chương trình truyền hình vệ tinh bằng một số tiếng nước ngoài, giúp bạn bè quốc tế có cơ hội tiếp cận và hiểu hơn về Việt Nam.

Tiến hành quy hoạch, tạo dựng bản sắc riêng cho các lễ hội, festival cấp quốc gia và quốc tế được tổ chức định kỳ tại các tỉnh, thành phố lớn trong cả nước, các cuộc thi về văn hóa như vẽ tranh, sáng tác phim, viết sách, chơi các loại nhạc cụ... phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và phong tục, tập quán, văn hoá của Việt Nam và với thông lệ quốc tế.

Các địa phương chủ động phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tổ chức các chương trình văn hóa có yếu tố nước ngoài tại địa phương mình

hoặc ở nước ngoài nhằm giới thiệu, quảng bá những nét văn hóa độc đáo của địa phương; đồng thời chủ động mở rộng giao lưu, hợp tác với các thành phố, địa phương trên thế giới.

Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao văn hóa trong các hoạt động đối ngoại nhân dân.

Xây dựng đội ngũ doanh nghiệp văn hóa mạnh; gắn kết chặt chẽ giữa một số thương hiệu hàng hóa có chất lượng của Việt Nam với các yếu tố văn hóa đặc sắc của đất nước.

Phát huy vai trò của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc nghiên cứu, chọn lọc những kinh nghiệm, bài học của các nước để tham mưu cho các cơ quan trong nước về chính sách ngoại giao văn hóa và việc tổ chức hoạt động văn hóa của Việt Nam ở nước ngoài. Hàng năm, các cơ quan đại diện cần xây dựng kế hoạch cụ thể về nội dung và dự trù kinh phí để triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa.

Chuẩn hoá nghi lễ khánh tiết tại các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài, chuẩn hóa trang phục và quà tặng đối ngoại nhằm quảng bá, giới thiệu những nét đặc trưng về văn hóa của Việt Nam.

Thành lập và quản lý hoạt động của các trung tâm văn hoá, nhà văn hoá của Việt Nam ở nước ngoài theo đề án “Xây dựng Trung tâm văn hoá Việt Nam ở nước ngoài” đã được Chính phủ phê duyệt. Trước tiên, cần tổng kết rút kinh nghiệm về mô hình khai thác và quản lý các nhà văn hóa của Việt Nam tại Lào và Pháp, trên cơ sở thí điểm từng bước mở rộng ra một số địa bàn trọng điểm như: Căm-pu-chia, Nhật Bản, Liên bang Nga và Hoa Kỳ. Phân đầu đến năm 2020, thành lập và triển khai hoạt động mạng lưới từ 5 đến 10 trung tâm văn hoá, nhà văn hoá của Việt Nam tại các địa bàn quan trọng ở nước ngoài.

e) Đa dạng hoá các loại hình vận động danh hiệu quốc tế:

Hoàn thiện và đánh giá tác động của các danh hiệu văn hoá quốc tế của Việt Nam nhằm hỗ trợ việc giới thiệu và quảng bá các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, danh nhân văn hoá của đất nước; đẩy mạnh việc đa dạng hoá đối tượng và loại hình vận động danh hiệu văn hoá quốc tế.

Kiên toàn và phát huy vai trò của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, cơ quan chủ trì, tham mưu cho Bộ Ngoại giao và Chính phủ về các vấn đề quan hệ với UNESCO, kiến nghị và thẩm định các hồ sơ đệ trình UNESCO công nhận các loại hình danh hiệu quốc tế.

Các địa phương phát hiện và xây dựng lộ trình vận động các tổ chức quốc tế công nhận mới các danh hiệu văn hóa quốc tế như: Di sản Văn hóa vật thể, phi vật thể, Khu dự trữ sinh quyển thế giới, Mạng lưới Công viên Địa chất Thế giới, Di sản Tư liệu thuộc Chương trình Ký ức Thế giới, Kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới, Thành phố vì Hòa bình, Thành phố Sáng tạo...

Đẩy mạnh công tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy những giá trị của các di sản đã được công nhận, đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có di sản.

g) Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại:

Tăng cường công tác nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa, tri thức, kinh nghiệm hay, khoa học tiên tiến thế giới vào Việt Nam, kế thừa, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đề hoàn thiện và phong phú hơn kho tàng văn hoá, tri thức của Việt Nam, đồng thời đưa tinh hoa văn hóa của Việt Nam ra thế giới, góp phần bổ sung tinh hoa văn hóa nhân loại.

Đấu tranh chống lại những sản phẩm văn hoá không lành mạnh từ bên ngoài xâm nhập vào Việt Nam. Đồng thời phản bác kịp thời, hiệu quả những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực chống phá nhà nước thông qua việc tuyên truyền không đúng sự thật về Việt Nam, về các lãnh tụ, danh nhân của đất nước, về lịch sử của dân tộc, về đất nước và con người Việt Nam.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2020; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch ngoại giao văn hóa hàng năm phù hợp với Chiến lược Ngoại giao văn hóa và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành có liên quan khác trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa, Chương trình quảng bá quốc gia trên lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Bộ theo kế hoạch hàng năm và Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2020; Chỉ đạo hoạt động của các Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa Việt Nam tại nước ngoài theo kế hoạch dài hạn và hàng năm.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo nhân lực; đưa nội dung ngoại giao văn hóa vào giảng dạy tại các cơ sở đào tạo có các chuyên ngành liên quan đến Ngoại giao, Văn hóa.

4. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế quản lý Quỹ Ngoại giao văn hóa nhằm bảo đảm ngân sách hoạt động ngoại giao văn hóa; xây dựng chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế - xã hội đầu tư cho hoạt động ngoại giao văn hoá.

5. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xác định biên chế, xây dựng các chế độ, chính sách đối với cán bộ

làm công tác ngoại giao văn hóa ở Việt Nam và ở các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài, các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa của Việt Nam ở nước ngoài.

6. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan xây dựng quy hoạch mạng lưới các cơ quan thông tấn, báo chí Việt Nam ở nước ngoài; xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển và quản lý việc xuất bản, phổ biến ra nước ngoài những ấn phẩm quảng bá hình ảnh Việt Nam, phối hợp các hoạt động thông tin đối ngoại với ngoại giao văn hóa.

7. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ theo chức năng và nhiệm vụ thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2020 trong phạm vi thẩm quyền; phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, cơ quan khác triển khai thực hiện các nhiệm vụ ngoại giao văn hóa trên phạm vi toàn quốc và quốc tế và gửi báo cáo hoạt động hàng năm về Bộ Ngoại giao để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa trên địa bàn theo thẩm quyền; xây dựng và chỉ đạo thực hiện các kế hoạch Ngoại giao văn hoá hàng năm phù hợp với Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong cùng thời kỳ và gửi báo cáo hoạt động hàng năm về Bộ Ngoại giao để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ.



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Phạm Gia Khiêm